TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20/2025/QĐST-DS	TP.HCM, ngày 29 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 941/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Ông Ngô Bửu H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 2, thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên (nay là Khu phố 4, phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk).

Địa chỉ liên lạc: đường số 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là đường số 6, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị Bích N, là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land.

Địa chỉ: Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thới Phương T, theo Giấy ủy quyền lập ngày 07/4/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Ngô Bửu H và bị đơn Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land thống nhất chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số 100/HĐĐC/NG ngày 18/8/2020.

2.2. Nguyên đơn không yêu cầu khoản tiền lãi chậm trả trên số tiền nợ gốc tính đến ngày hòa giải hôm nay đối với bị đơn.

2.3. Bị đơn xác nhận phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 1.066.092.123 đồng trong đó nợ gốc theo Hợp đồng đặt cọc số 100/HĐĐC/NG ngày 18/8/2020 giữa

ông Ngô Bửu H và Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land là 1.036.092.123 đồng và hỗ trợ cho nguyên đơn thêm số tiền là 30.000.000 đồng.

2.4. Về phương thức thanh toán: Bị đơn thanh toán số tiền 1.066.092.123 đồng cho nguyên đơn theo lộ trình chia làm 04 (bốn) đợt, cụ thể như sau: Trả 319.827.636 đồng vào ngày 05/8/2025; Đợt 2: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/9/2025; Đợt 3: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/10/2025; Đợt 4: Trả 248.754.829 đồng vào ngày 05/11/2025. (Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

2.5. Về án phí Dân sự hòa giải thành: Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hòa giải thành là 21.991.382 đồng và có trách nhiệm nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.6. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí Dân sự hòa giải thành là 21.991.382 đồng.

Bị đơn Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Land tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là: 21.991.382 đồng và nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Ngô Bửu H số tiền 29.322.520 đồng là số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0059308 ngày 06/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV1, TPHCM;
- Phòng THADS KV1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn

TAND KHU VỰC 1
DNJ290725.TL.QDBA
356